

Số : /KH - UBND

Xuân Giang, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Xuân Giang

Thực hiện Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 11/04/2024 của UBND huyện Thọ Xuân về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện, UBND xã Xuân Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Xuân Giang, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp, phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng cá nhân, đơn vị trong tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 (gọi tắt là Chương trình); thu hút sự quan tâm đồng đạo của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong việc “chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giúp người nghèo, cận nghèo tiếp cận được các nguồn lực phát triển sản xuất từng bước vươn lên thoát nghèo; Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả, không bỏ sót, không chồng chéo công việc giữa các đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

2. Yêu cầu: Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với Chương trình tại đơn vị, địa phương; ưu tiên lồng ghép các nguồn 2 lực để hỗ trợ cho người nghèo, vùng nghèo phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường kiểm tra giám sát, thường xuyên đánh giá kết quả tổ chức thực hiện để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. MỤC TIÊU

Mục tiêu chung Góp phần giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở an toàn, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh, thông tin, việc làm, bảo hiểm xã hội...).

III. NỘI DUNG

1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

a) Mục tiêu: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao

chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế và mục tiêu giảm nghèo bền vững.

b, Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) tại xã. Hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo;

- Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trung tâm nghiên cứu, khoa học, công nghệ, kỹ thuật; cơ sở sản xuất, kinh doanh khác xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo. Ưu tiên hỗ trợ các mô hình, dự án giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, dân tộc thiểu số, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện;

- Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

b) Nội dung hỗ trợ:

- Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất; xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật; mô hình giảm nghèo gắn với quốc phòng, an ninh;

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật

c) Phân công thực hiện:

- Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các các nhân tổ chức có liên quan và các đơn vị thôn tổ chức thực hiện nội dung đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng Tiểu dự

án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

a) Mục tiêu: hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh

dưỡng, tăng thu nhập; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án 4 chuyển đổi cơ cấu sản xuất của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất, thoát nghèo bền vững.

b) Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn xã;

Hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định;

- Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng;

- Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thí điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

d) Phân công thực hiện:

- Công chức địa chính: Chủ trì, phối hợp với các cán bộ, tổ chức có liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm kết quả thực hiện theo quy định.

Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

a, Mục tiêu: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi 5 thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b, Đối tượng: Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình hộ nghèo và hộ cận nghèo.

- Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn.

a) Mục tiêu: Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

b) Đối tượng: - Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp;

c) Nội dung hỗ trợ:

- Khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; truyền thông, hướng nghiệp, hỗ

trợ khởi nghiệp và tạo việc làm trên địa bàn;

- Phát triển mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã;

- Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

3.2. Tiêu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững.

a) Mục tiêu: Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

b) Đối tượng: - Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác;
- Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động;
- Hỗ trợ kết nối việc làm thành công

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ hợp pháp khác từ các cá nhân, tổ chức; ...:

1. Từ nguồn Trung ương phân bổ theo Quyết định 1277/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

2. Nguồn ngân sách địa phương: từ ngân sách huyện xã và từ nguồn lồng ghép các chương trình tại địa phương.

3. Vốn tín dụng, vốn huy động, lồng ghép khác Huy động tối đa nguồn vốn tín dụng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia thông qua các chính sách tín dụng cho từng đối tượng, nội dung thuộc phạm vi đầu tư từng chương trình mục tiêu quốc gia. Huy động, đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia, đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng. Lồng ghép nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; việc thực hiện các chính sách giảm nghèo với các dự án, nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về giảm nghèo bằng nhiều hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng để tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của dân tộc ta đối với người nghèo; động viên, khích lệ, nâng cao ý chí tự lực, tự cường, vươn lên thoát nghèo của người nghèo, xóa bỏ tư tưởng trông chờ vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo, kịp thời khắc phục khó khăn, vướng mắc để

thực hiện đạt kết quả cao. Khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân, người nghèo có thành tích trong công tác giảm nghèo.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, chính quyền cấp xã với các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị ở cơ sở trong việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo tại địa phương; phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ phụ trách hướng dẫn, chỉ đạo công tác giảm nghèo đến từng thôn, hộ gia đình coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá xếp loại, thi đua - khen thưởng hàng năm.

Thực hiện tốt kiểm tra, giám sát để kịp thời uốn nắn các sai phạm, khuyết điểm, điều chỉnh các phát sinh cho phù hợp với thực tiễn cũng như phát huy những kết quả tích cực đã đạt được.

Thực hiện đầy đủ chính sách hỗ trợ người nghèo, cận nghèo về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền điện, trợ cấp cho người mắc bệnh hiểm nghèo không có khả năng lao động; mua thẻ bảo hiểm y tế, trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội... Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ giảm nghèo. Vận động huy động các nguồn lực tự nhiên của địa phương, nguồn lực con người từ cộng đồng, người dân, bằng nhiều hình thức như: ủng hộ ngày công lao động, vốn, kinh nghiệm sản xuất...giúp đỡ người nghèo khắc phục khó khăn vươn lên thoát nghèo; sử dụng khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh của địa phương phục vụ cho công tác giảm nghèo. Chủ động bố trí, huy động, lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ thực hiện các mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn xã; ưu tiên cho các hộ nghèo, cận nghèo có lao động, có phương án sản xuất, có tay nghề tham gia vào các dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh để nâng cao khả năng thoát nghèo.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐ - TB&XH (để b/c);
- TTr Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- MTTQ và các đoàn thể xã;
- Thành viên BCD DA xã;
- Cơ sở thôn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Ngô Văn Quyền